

Bản án số: 112/2024/HS-PT.
Ngày: 24/9/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vũ;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Quang Nhuận;
Ông Hồ Văn Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Bích Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 24/9/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 108/2024/TLPT-HS ngày 13/9/2024 đối với bị cáo **Lý Minh Đ** do có kháng cáo của bị cáo **Lý Minh Đ** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 01/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo bị kháng cáo: **Lý Minh Đ**; Sinh ngày: 24/11/1998; **N** sinh: **Huyện C, tỉnh Sóc Trăng**; Nơi đăng ký thường trú: **Ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng**; Nơi ở hiện nay: **Ấp S, thị trấn L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng**; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Lý X** và bà **Danh Thị D**; Có vợ là bà **Thạch Thị Mai L**, sinh năm 1998 và 01 người con sinh năm 2024; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/02/2024 cho đến nay. (có mặt)

- Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông **Kim Sa M**; Sinh năm: 1974; Dân tộc: Khmer; Nơi cư trú: **Đường T, Khóm C, Phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng**. (có mặt)

- Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Ông **Nguyễn Thành C** và bà **Thạch Thị Mai L** là người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án **Nguyễn Thành P**; Người làm chứng **Thạch Hoàng**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Minh Đ là người không có giấy phép lái xe hạng A1. Vào lúc khoảng 12 giờ ngày 14/10/2023, sau khi đã uống rượu, **Lý Minh Đ** điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 149 cm³, mang biển kiểm soát 83G1-040.29 chở bà **Thạch Thị Mai L** ngồi phía sau và bé **Thạch Tấn P1** (sinh ngày 27/5/2019) ngồi phía trước bị cáo, lưu thông trên tuyến đường Tỉnh lộ 934 theo hướng từ **thị trấn Lịch Hội T về xã T**, khi đến đoạn thuộc **ấp T, xã V** do **Đ** thiếu quan sát dẫn đến xe của **Đ** điều khiển chạy xuống lề đường bên phải theo chiều đi của mình, sau đó bị cáo **Đ** điều khiển xe chạy vào làn đường trở lại thì **Đ** bị mất tay lái dẫn đến xe bị ngã và trượt sang làn đường bên trái theo chiều đi của bị cáo điều khiển và va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 83C1-289.80 do ông **Nguyễn Thành P** điều khiển đi theo hướng từ **xã T về thị trấn L** Thượng. Hậu quả của vụ tai nạn, bị cáo **Lý Minh Đ** và bé **Thạch Tấn P1** bị thương nặng được người dân đưa đi cấp cứu tại **Trung tâm y tế huyện T**, do thương tích nặng nên bé **Tấn P1** đã tử vong trên đường đi cấp cứu. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị can **Lý Minh Đ** là 130mg/100ml máu (vượt mức cho phép là 50mg/100ml máu).

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 224/KLGĐTT-KTHS ngày 24/10/2023 của **Phòng K Công an tỉnh S** kết luận nguyên nhân tử vong của bé **Thạch Tấn P1** là do vỡ hộp sọ.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 01/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

- Tuyên bố bị cáo **Lý Minh Đ** phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo **Lý Minh Đ** 02 năm tù, thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc ngày bắt bị cáo để thi hành án.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

* Ngày 15/8/2024, bị cáo **Lý Minh Đ** kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo **Lý Minh Đ** giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc giải quyết vụ án: Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo **Lý Minh Đ** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có căn cứ. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định pháp luật và căn cứ vào khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt đối với bị cáo mức án 02 năm tù là tương xứng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo nên không có cơ sở giảm hình phạt cho bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo phạm tội trong trường hợp rất nghiêm trọng và hiện nay tình hình vi phạm an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng diễn biến phức tạp nên cần xử lý nghiêm minh đối với người phạm tội, việc cho bị cáo **Đ** hưởng án treo là ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lý Minh Đ**, về việc xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo **Lý Minh Đ** lập và nộp cho Tòa án cấp sơ thẩm vào ngày 15/8/2024 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). Do đó, căn cứ vào Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo **Lý Minh Đ** theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo **Lý Minh Đ** như sau: **Lý Minh Đ** là người không có giấy phép lái xe hạng A1. Vào lúc khoảng 12 giờ ngày 14/10/2023, sau khi đã uống rượu, **Lý Minh Đ** điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 149 cm³, mang biển kiểm soát 83G1-040.29 chở bà **Thạch Thị Mai L** ngồi phía sau và bé **Thạch Tấn P1** ngồi phía trước bị cáo, lưu thông trên tuyến đường Tỉnh lộ 934. Khi đi đến đoạn thuộc ấp T, xã V do **Đ** thiếu quan sát dẫn đến xe của **Đ** điều khiển chạy xuống lề đường bên phải theo chiều đi của mình, sau đó **Đ** điều khiển xe chạy vào làn đường trở lại thì **Đ** bị mất tay lái dẫn đến xe bị ngã và trượt sang làn đường bên trái theo chiều đi của bị cáo điều khiển và va chạm với xe mô tô biển

kiểm soát 83C1-289.80 do ông Nguyễn Thành P điều khiển đi theo hướng từ xã T về thị trấn L Thượng, hậu quả của vụ tai nạn làm bé Thạch Tấn P1 tử vong do vỡ hộp sọ. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị cáo Lý Minh Đ là 130mg/100ml máu (vượt mức cho phép là 50mg/100ml máu). Xét bị cáo Đ đã có hành vi xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác; cụ thể, bị cáo Đ mặc dù không có giấy phép lái xe theo quy định và đã uống rượu (có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định) nhưng bị cáo vẫn điều khiển phương tiện giao thông tham gia giao thông không an toàn vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008, gây tai nạn giao thông làm một người chết. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Lý Minh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về kháng cáo của bị cáo Lý Minh Đ, về việc xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo: Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và xác định bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường các khoản chi phí mai táng bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người đại diện hợp pháp của bị hại xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc Khmer - nhận thức pháp luật còn hạn chế và áp dụng đối với bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo Đ kháng cáo với lý do bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình nhưng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự nên không có căn cứ giảm hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét mặc dù bị cáo Lý Minh Đ bị xử phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng là đủ điều kiện để có thể được xem xét cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, trong vụ án này, bị cáo Đ phạm tội trong trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định và có nồng độ cồn trong máu vượt quá quy định nhưng vẫn điều khiển phương tiện giao thông tham gia giao thông không an toàn dẫn đến gây tai nạn giao thông làm thiệt hại tính mạng của người khác, cho nên cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đ.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), không chấp nhận

kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo **Đ**, giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo **Đ** của bản án sơ thẩm.

[6] Trong vụ án này, bị cáo **Đ** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với 02 tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo chỉ có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa đủ điều kiện để được xem xét, áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2017 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định phạt nhưng Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa phù hợp quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do Viện kiểm sát không có kháng nghị và người đại diện hợp pháp của bị hại không có kháng cáo về nội dung này nên Hội đồng xét xử phúc thẩm kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét theo thẩm quyền.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo **Lý Minh Đ** phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[8] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Không chấp nhận kháng cáo bị cáo **Lý Minh Đ**, về việc xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo **Lý Minh Đ** của Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 01/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đối với bị cáo **Lý Minh Đ**.

Xử phạt bị cáo **Lý Minh Đ** 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử buộc bị cáo **Lý Minh Đ** chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét theo thẩm quyền về nội dung Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt đối với bị cáo **Lý Minh Đ**.

5. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1-TANDTC (01);
- Chánh án TANDCC tại TP. HCM (01);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND huyện T (02);
- VKSND huyện T (01);
- CQĐT-Công an huyện T (01);
- CQTHAHS-Công an huyện T (01);
- Chi cục THADS huyện T (01);
- Bị cáo (01);
- PKTNV&THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVA, THS (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Vũ

